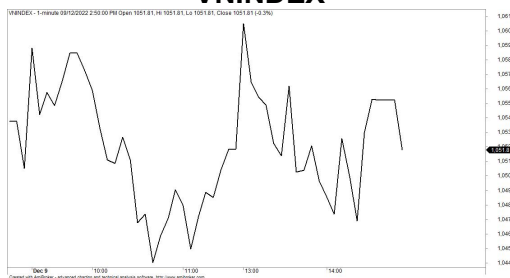


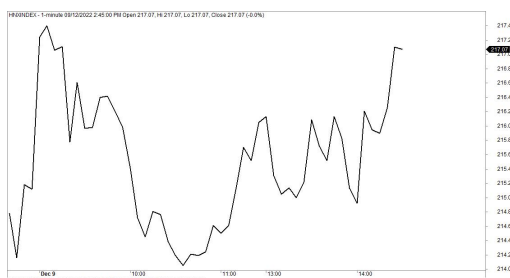
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,051.81	217.00	71.60
% ngày	0.12%	0.76%	-0.03%
% tuần	-2.61%	0.48%	-0.84%
% tháng	6.72%	7.75%	-0.83%
% năm	-28.35%	-52.05%	-36.02%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	17,379	1,878	583
TB 1 tháng	13,933	1,219	520
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,498.75	26.60	27.32
Bán	1,049.56	1.17	24.99
Giá trị ròng	449.19	25.42	2.34
Độ rộng TT			
Mã Tăng	101	44	99
Mã Giảm	360	154	182
Không Đổi	46	44	44
Chỉ số chính			
P/E	10.95	12.48	10.87
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,223	257	997
LS Cổ tức	2.54%	6.32%	3.90%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Các chỉ số thị trường tiếp tục ghi nhận phiên tăng điểm thứ 2 liên tiếp nhưng nhìn chung vẫn chưa thoát ra khỏi vùng dao động. Cụ thể, chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 0.12% dừng tại 1051.81 điểm, trong khi chỉ số HNX-Index tăng 0.76%, chỉ số Upcom-Index giảm 0.03%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 13,770 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Nhóm cổ phiếu họ nhà Vingroup như VIC (-3%), VHM (-2.3%) cùng với VNM (-1.2%), SSI (-1.5%) là các mã giảm điểm đáng chú ý trong phiên hôm nay. Tuy nhiên, phần còn lại của thị trường vẫn khá tích cực với sắc xanh chiếm ưu thế. Cụ thể, STB (+3.2%), TPB (+2.3%), VJC (+4.2%), GVR (+2.4%), ACB (+1.8%)... là những mã có mức tăng tốt.

Nhóm vốn hóa vừa và nhỏ ghi nhận đà tăng hưng phấn tại VIX (+6%), DIG (+6.7%), ITA (+3.8%), LCG (+6.1%), PC1 (+6.7%), NT2 (+3.2%).

Khối ngoại tiếp tục mua ròng với giá trị hơn 477 tỷ đồng toàn thị trường. HPG (114 tỷ), STB (71 tỷ), CTG (50 tỷ) là các mã mua ròng khá nhất. Ở chiều ngược lại, VCB (42 tỷ), VNM (39 tỷ), BID (21 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng vào các phiên giao dịch đầu tuần và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định lại vùng kháng cự 1,110 – 1,115 điểm. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho nên đề thị giá có thể sẽ duy trì đà tăng và lực bán có dấu hiệu giảm dần, thay vào đó lực cầu có thể sẽ tăng dần trong vài phiên tới. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý có dấu hiệu tăng nhẹ và vẫn trong vùng lạc quan cho thấy rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và hạn chế mua mới trong giai đoạn này.

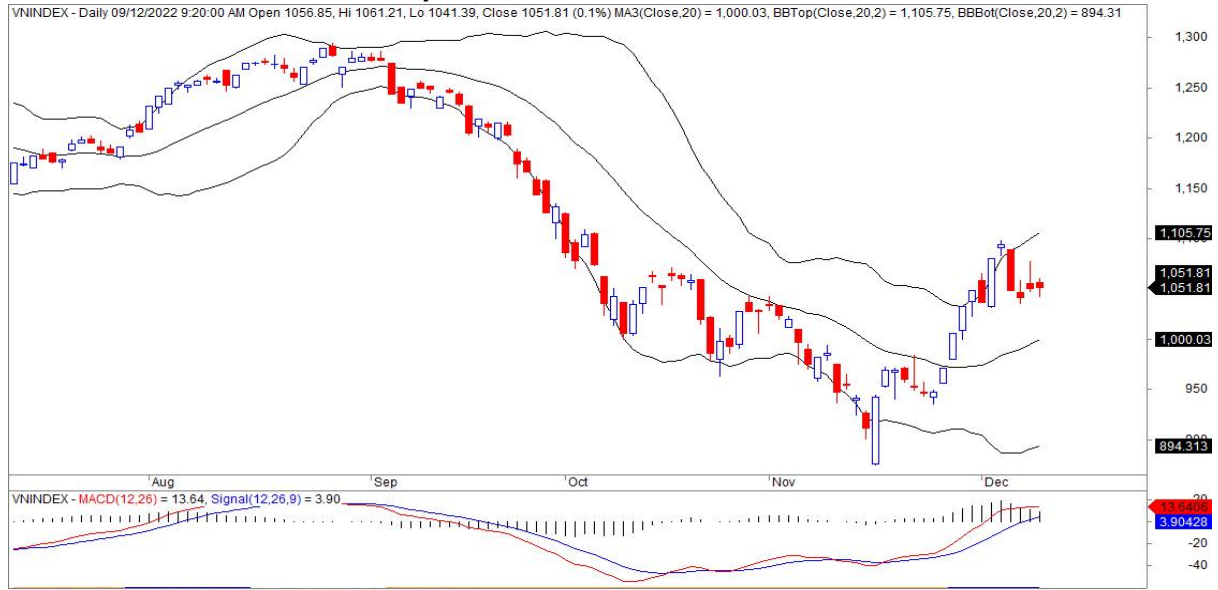
Theo đồ thị tuần, chỉ số VN-Index đóng cửa ở mức 1,051.81 điểm (-2.6% wow) với khối lượng giao dịch giảm nhẹ và vẫn trên mức khối lượng giao dịch trung bình 20 phiên. Đồng thời, đồ thị giá có dấu hiệu bước vào giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên đề thị giá có thể sẽ tiếp tục đi ngang trong vài tuần tới. Ngoài ra, xu hướng trung hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

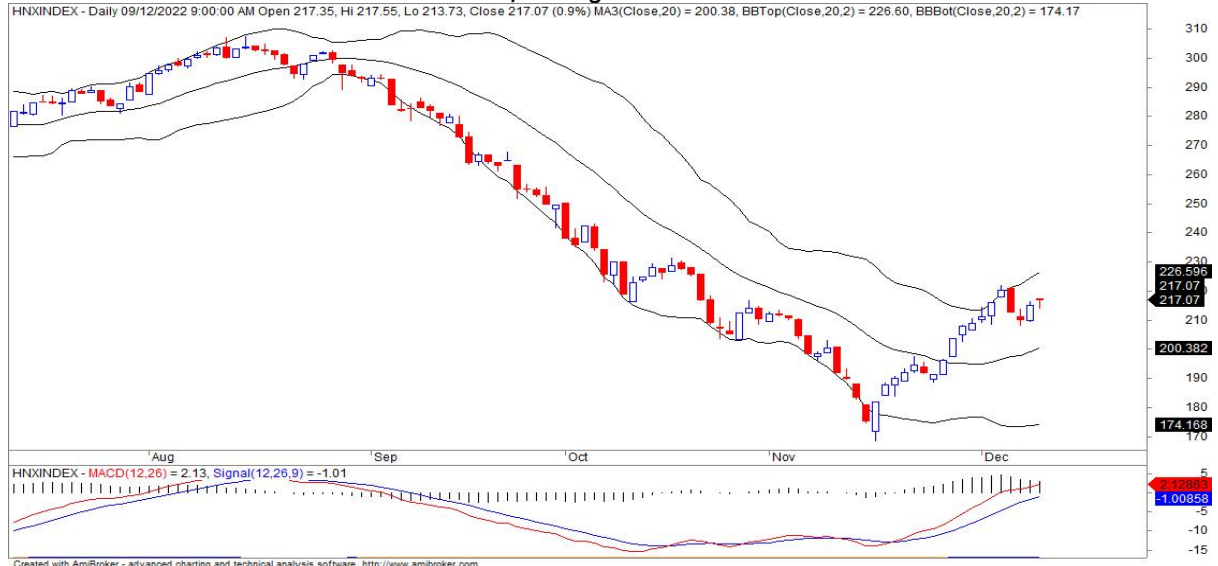


We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1110	1130	870	800
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	197	210	189	160
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1120	1140	980	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	1,030	1200	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1000	1150	804	750



We Create Fortune

Sàn GDCK TP HCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1051.81	0.12%
VN30	1065.08	0.22%
VN Mid	1334.57	0.75%
VN Small	1103.33	0.65%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	217	0.76%
HN30	373.43	1.75%
VNX AllSh	1015.94	0.39%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	71.6	-0.03%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1498.75	
Bán	1049.56	
GT rỗng	449.19	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	26.60	
Bán	1.17	
GT rỗng	25.42	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	27.32	
Bán	24.99	
GT rỗng	2.34	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CTD	2400	7.00%
FCN	600	6.98%
DRH	300	6.98%
HHV	600	6.98%
TCM	3450	6.96%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CEO	2100	9.72%
HTP	3600	9.63%
TIG	700	9.46%
BCC	500	5.95%
PLC	1100	5.53%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PVX	300	12.50%
C4G	508	5.64%
TBD	3992	4.44%
GEE	880	3.51%
VFS	561	3.19%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
NVL	-1250	-6.98%
CKG	-1100	-4.82%
ORS	-500	-4.59%
PSH	-210	-3.76%
KHG	-170	-3.41%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
AMV	-200	-5.00%
API	-500	-4.00%
LAS	-300	-3.41%
S99	-300	-3.41%
IDJ	-300	-2.91%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BVB	-277	-2.95%
CSI	-1585	-2.34%
BSR	-321	-2.23%
TCI	-136	-1.97%
DDV	-197	-1.95%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	364,404	
VIC	266,594	
VHM	241,232	
GAS	202,879	
BID	197,282	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	20,820	
THD	14,770	
IDC	11,715	
BAB	11,469	
PVS	11,232	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	183,809	
VGI	63,473	
MCH	54,445	
VEA	50,574	
BSR	44,700	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
NVL	75,736,473	29,443,530
HPX	39,450,300	17,503,944
HPG	34,844,800	48,189,955
VND	34,719,700	29,472,580
STB	26,937,900	30,643,865

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	31,995,650	21,093,817
CEO	21,668,346	10,173,963
KLF	6,522,176	596,142
IDC	5,887,784	5,051,542
PVS	5,368,011	8,743,285

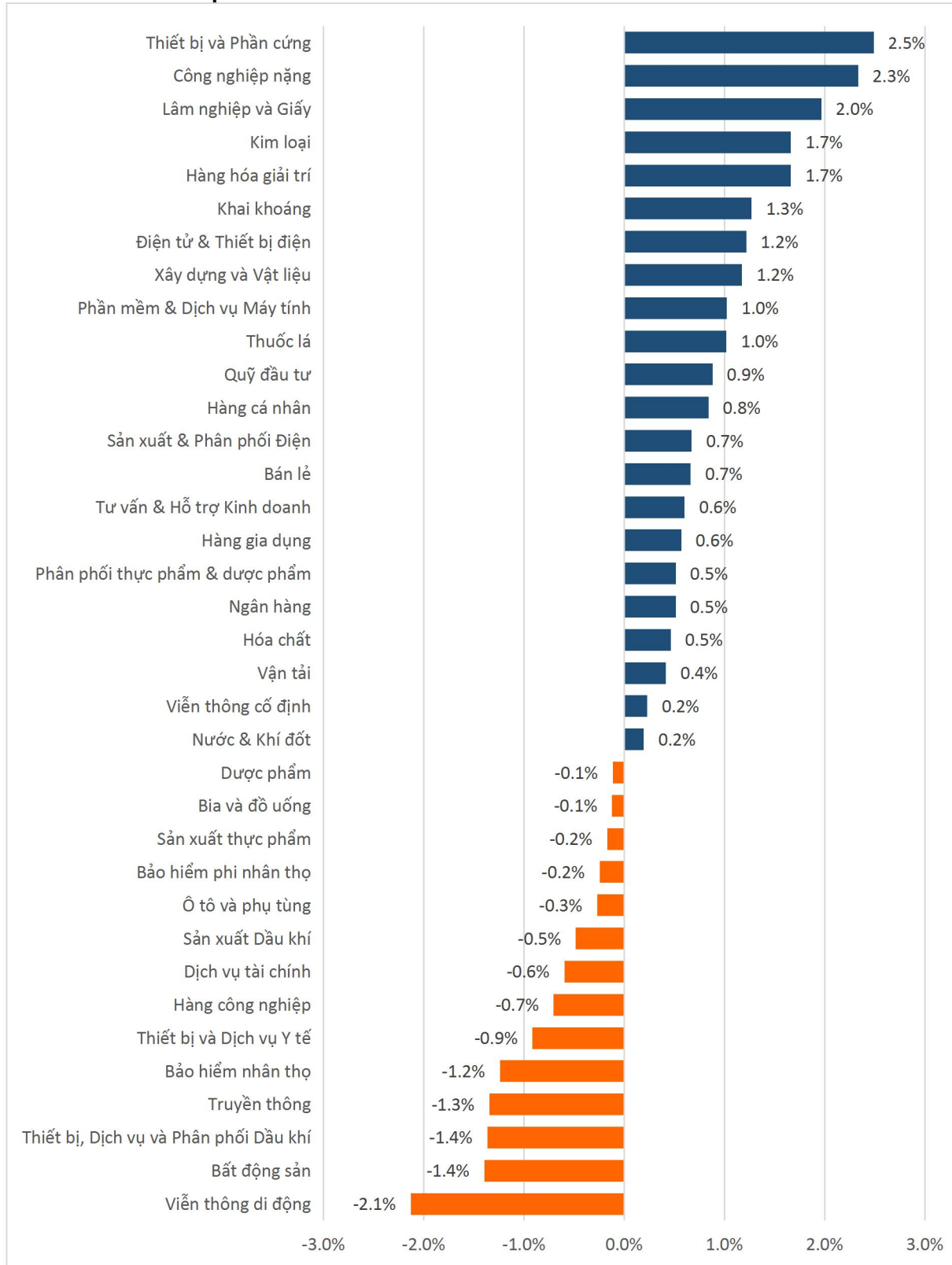
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	6,306,143	10,077,246
GEE	5,602,000	29,318
C4G	2,556,616	1,448,373
VHG	2,542,164	3,601,027
DCS	2,292,328	361,658

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



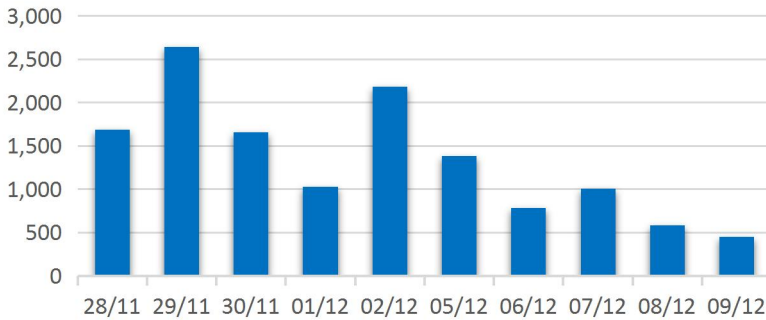
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

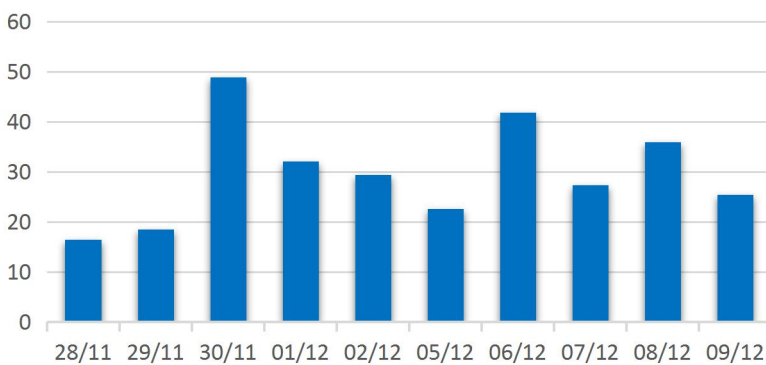
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	114,107	VCB	41,960
STB	71,454	VNM	39,365
CTG	50,425	BID	21,127
VHM	39,783	VRE	13,861
SSI	31,037	MSN	13,057

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

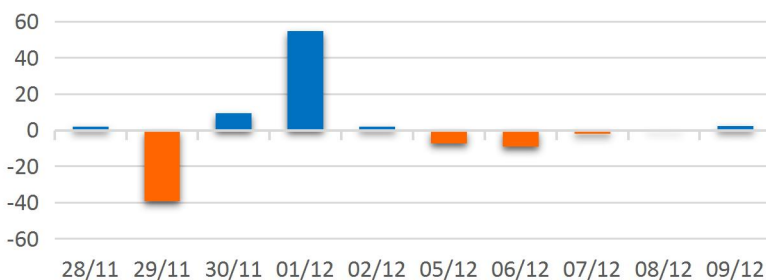
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	12,185	L14	39
PVI	3,684	SCG	33
TNG	3,553	TIG	24
CEO	2,387	KLF	9
IDC	1,663	PLC	8

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VEA	3,943	VTP	1,446
MCH	837	QNS	642
ACV	276	IFS	540
CSI	136	SKV	190
HU4	95	ICN	127

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
NVL	328,995	E1VFN30	47,246
PET	88,899	FUEVFN30	13,826
VIB	26,895	CII	7,425
STB	20,366	MIG	1,259
MSN	12,438	BMP	598

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SHS	118,150.00	TNG	1,109
CEO	45,083.13		
GKM	650.36		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

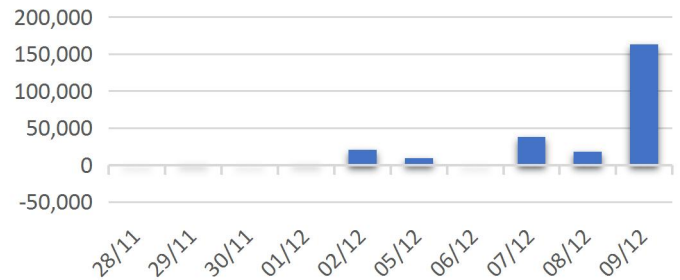
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
GEE	138,750	VTP	4,500
TBD	61,200	ACV	8
		GGG	0.2
		TTP	0.1
		SAP	0.0

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

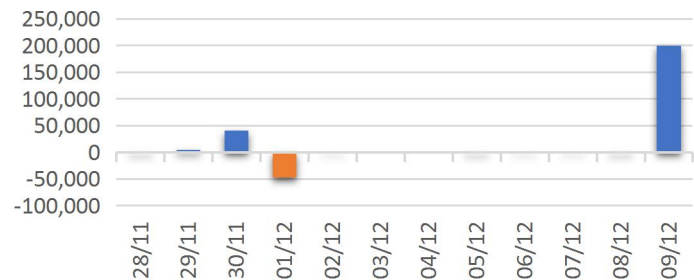
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



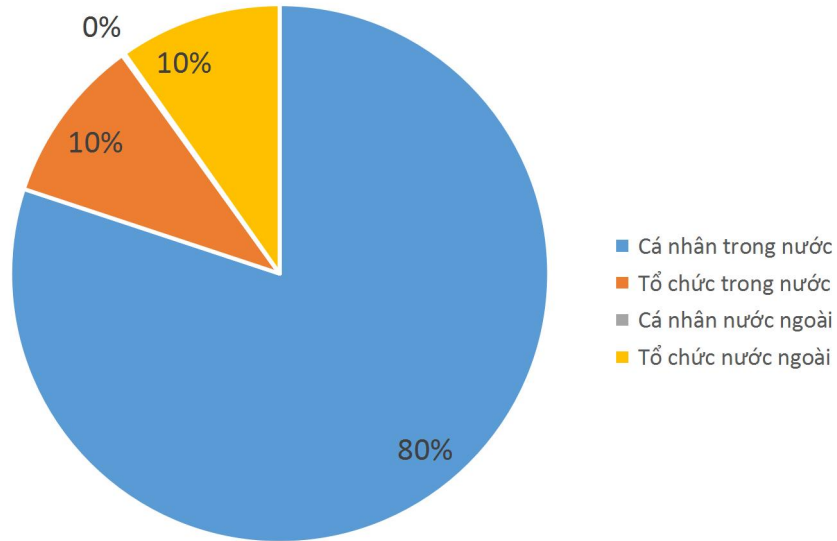
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

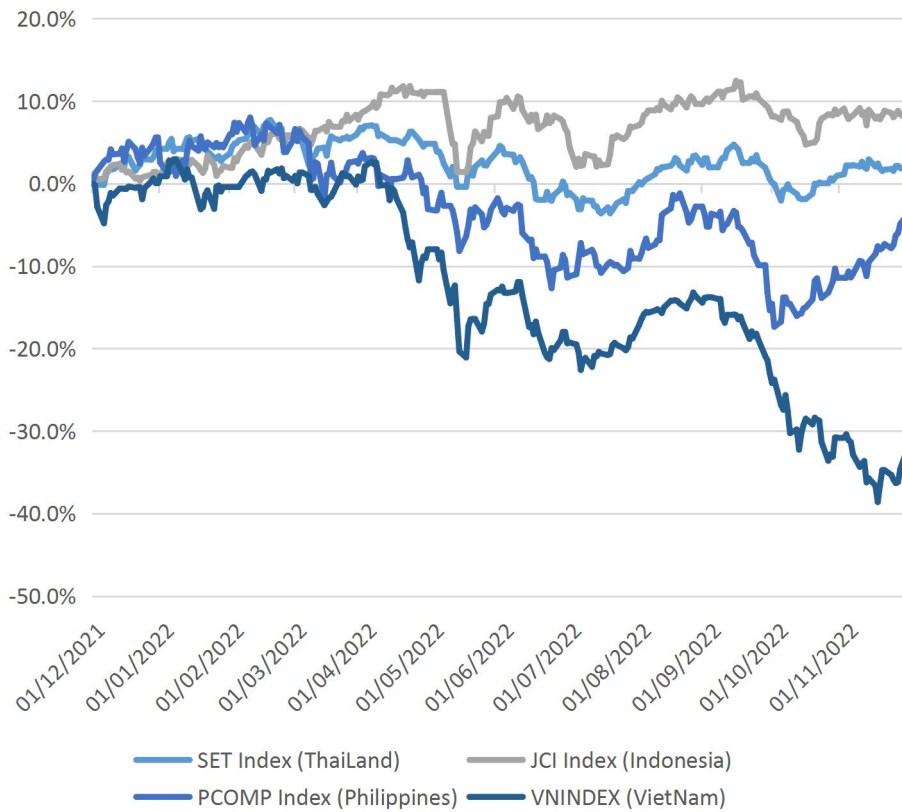


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

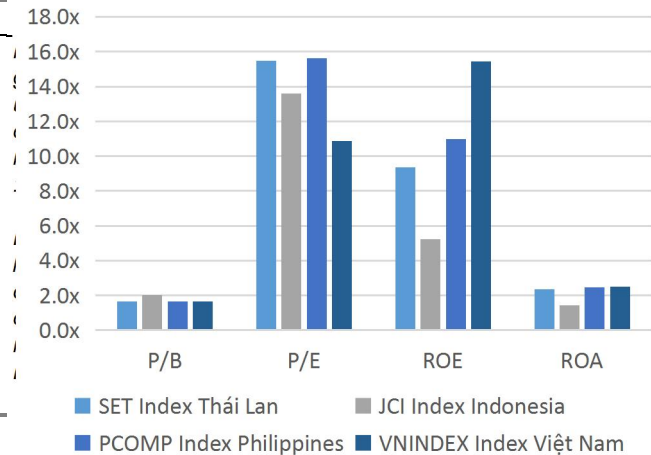
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	1.2x	1.6x	1.6x
P/E		15.1x	14.7x	15.2x	11.0x
ROE	%	9.35	5.24	10.98	15.44
ROA	%	2.35	1.44	2.47	2.50
Vốn hóa	Tỷ USD	566.50	615.77	168.22	169.85
GTGD	Tỷ USD	2.10	1.57	0.38	0.57
LS cổ tức	%	2.83	2.72	2.10	1.85

erg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuantan.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuantan.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuantan.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912

hiep.khong@yuantan.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuantan.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuantan.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952

thao.ngo@yuantan.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416

thanh.pham@yuantan.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuantan.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653

ty.luong@yuantan.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuantan.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuantan.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuantan.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuantan.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written